

Số: **154**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **13** tháng **01** năm **2021**

V/v trả lời vướng mắc

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 10660/HQHP-TXNK ngày 24/8/2020 của Cục Hải quan thành phố Hải Phòng về việc vướng mắc mã HS đối với mặt hàng “*Dung dịch nước muối biển được đóng gói cho mục đích vệ sinh ở dạng đóng gói bán lẻ, thường dùng vệ sinh khoang mũi*”. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có hướng dẫn như sau:

1. Về phân loại mặt hàng:

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017; nội dung Chú giải pháp lý 1 (e) Chương 30 và Chú giải 3 Chương 33; tham khảo Chú giải loại trừ (b) nhóm 25.01, Chú giải (V)(7) nhóm 33.07 tại Chú giải chi tiết HS phiên bản 2017 sửa đổi Chú giải chi tiết HS phiên bản 2012, cụ thể:

- Chú giải pháp lý 1 (e) Chương 30: “1. Chương này không bao gồm: (e) Các chế phẩm thuộc các nhóm từ 33.03 đến 33.07, ngay cả khi các chế phẩm đó có tính năng phòng bệnh hay chữa bệnh”

- Chú giải pháp lý 3 Chương 33: “3. Các nhóm từ 33.03 đến 33.07 áp dụng, không kể những cái khác, cho các sản phẩm, đã hoặc chưa pha trộn (trừ nước cất tinh dầu và dung dịch nước của tinh dầu), phù hợp dùng cho các hàng hoá đã ghi trong các nhóm này và được đóng gói để bán lẻ”.

- Chú giải loại trừ (b) nhóm 25.01 tại Chú giải chi tiết HS 2017:

“Nhóm này **không bao gồm**:

(b) *Dung dịch natri clorua, bao gồm cả nước biển, được đóng trong các ống thuốc tiêm và natri clorua được đóng theo cách khác được sử dụng làm thuốc (Chương 30), và dung dịch natri clorua được đóng gói cho mục đích vệ sinh ở dạng đóng gói bán lẻ, trừ mục đích y tế hoặc dược, có hoặc không vô trùng (nhóm 33.07).*”

- Chú giải (V) (7) nhóm 33.07 tại Chú giải chi tiết HS 2017:

“Nhóm này bao gồm:

(V) **Các sản phẩm khác, như:**



(7) Dung dịch natri clorua được đóng gói cho mục đích vệ sinh ở dạng đóng gói bán lẻ, trừ mục đích y tế hoặc dược, có hoặc không vô trùng.”

Vì vậy, mặt hàng “Dung dịch nước muối biển được đóng gói cho mục đích vệ sinh ở dạng đóng gói bán lẻ, thường dùng vệ sinh khoang mũi” phù hợp phân loại vào nhóm **33.07** “Các chế phẩm dùng trước, trong hoặc sau khi cạo, các chất khử mùi cơ thể, các chế phẩm dùng để tắm, chế phẩm làm rụng lông và các chế phẩm nước hoa, mỹ phẩm hoặc vệ sinh khác, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; các chất khử mùi phòng đã được pha chế, có hoặc không có mùi thơm hoặc có đặc tính tẩy uế”, phân nhóm **3307.90** “- Loại khác”, mã số **3307.90.90** “- - Loại khác”.

2. Về vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ Y tế:

Căn cứ Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014, khoản 2, khoản 4 Điều 19 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 49/TCHQ-TXNK ngày 06/01/2021 gửi Bộ Y tế (Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế) đề nghị thống nhất áp dụng mã số mặt hàng “dung dịch muối biển vệ sinh mũi; xịt mũi nước biển” theo mã số **3307.90.90** và sửa đổi nội dung mô tả “dung dịch muối biển vệ sinh mũi; xịt mũi nước biển” tại STT2 của Danh mục trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BYT, đảm bảo phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017, tránh vướng mắc trong quá trình thực hiện.

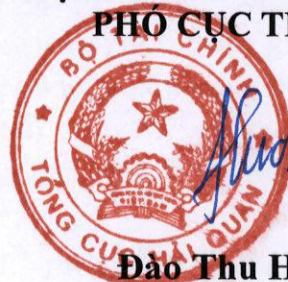
Đề nghị Cục Hải quan thành phố Hải Phòng căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật, chứng từ hóa đơn, thực tế hàng hóa, yêu cầu doanh nghiệp thực hiện khai báo mã số hàng hóa thống nhất theo hướng dẫn phân loại tại công văn này.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan thành phố Hải Phòng biết và thực hiện./. *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, TXNK- Đ.Thùy (3b). *h*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đào Thu Hương**